

CHUẨN ĐỀ TỊNH NGHIỆP  
\_QUYỀN THỨ NHẤT\_

Hán Văn: **Cổ Càn Thanh Liên** cư sĩ  
Việt dịch và phục hồi Phạn Chú: HUYỀN THANH

PHẬT NÓI KINH THẮT CÂU CHI PHẬT MẪU TÂM  
ĐẠI CHUẨN ĐỀ ĐÀ LA NI

Đời Đường Vũ Chu, Sa Môn ĐỊA BÀ HA LA dịch

Bấy giờ Đức Phật ngự tại vườn Kỳ Thọ Cấp Cô Độc trong nước Xá Vệ. Khi ấy Đức Thế Tôn suy tư quán sát, thương xót các chúng sinh đời vị lai nên nói Pháp **Thắt Câu Chi Phật Mẫu Tâm Chuẩn Đề Đà La Ni** đó. Liên nói Chú là:

**Nam mô táp đá nam (1) tam miểu tam một đà, câu đề nam (2) Đát diệt tha (3) Án, Chiết lệ (4) chủ lệ (5) chuẩn đề (6) sa bà ha (7)**

ॐ नमो सप्तानाम् सम्यक्सम्बुद्धाय कोटिनाम्  
तद्यथाः ओम् काले कुले कुन्दहे स्वाम्हा

NAMO SAPTĀNĀM SAMYAKSAMBUDDHĀ KOTINĀM

TADYATHĀ: OM CALE CULE CUNḌHE SVĀHĀ

Nếu có Tỳ Khuru, Tỳ Khuru Ni, Ưu Bà Tắc, Ưu Bà Di thọ trì đọc tụng Đà La Ni này đủ 80 vạn biến thì vô lượng kiếp tới có gây tạo nhóm 5 Vô Gian, tất cả các tội thầy đều tiêu diệt không dư sót. Ở nơi sinh ra đều được gặp thẳng các Phật, Bồ Tát. Hết thầy tư cụ tùy ý sung túc, đời đời thường được xuất gia, trì đủ Luật Nghi Tịnh Giới của Bồ Tát. Luôn sinh làm Người, Trời chẳng bị đọa vào nẻo ác, thường là nơi Thủ Hộ của chư Thiên.

Nếu có hàng Nam Nữ thiện tại gia tụng trì thì nhà ấy không có bị sự não hại của tai hoạnh, bệnh khổ. Mọi việc tạo tác trong chư Hữu (các cõi) không có gì không có hòa hợp ngang bằng, ngôn giáo nói ra được người tin nhận.

Nếu tụng Đà La Ni này đủ 10 vạn biến thì trong mộng được thấy chư Phật, Bồ Tát, Thanh Văn, Duyên Giác. Tự thấy trong miệng nôn ra cơm màu đen. Nếu có tội nặng, tụng đủ 20 vạn biến thì trong mộng cũng thấy chư Phật Bồ Tát, cũng tự thấy nôn ra cơm màu đen.

Nếu có năm Tội Nghịch chẳng được hiện mộng tốt như vậy thì cần phải tụng đủ 70 vạn biến, lúc đó lại được tướng như trước cho đến mộng thấy nôn ra gạo tẻ, lạc, cơm... màu trắng. Nên biết người này được tướng thanh tịnh diệt tội.

Lại nữa nay Ta nói việc tạo làm của Đại Đà La Ni này. Nếu ở trước tượng Phật hoặc ở trước Tháp hoặc nơi thanh tịnh. Dùng Cù Ma Di (đây là phân bò) xoa tô đất rồi làm cái Đàn hình vuông, lớn nhỏ tùy ý. Lại đem hoa, hương, phan, lọng, thức ăn uống, đèn sáng, đuốc, lửa tùy theo sức bày biện mà cúng dường. Lại chú vào nước thơm rải ở bốn phương với bên trên, phía dưới dùng để Kết Giới.

Đã Kết Giới xong. Ở bốn góc Đàn với chính giữa Đàn đều để một cái bình nước thơm. Người Trì Chú ở trong Đàn ấy, hướng mặt về phương Đông, quỳ gối tụng Chú 1008 biến thì bình nước thơm ấy tức liền chuyển động. Lại dùng tay nâng tạp hoa (Đủ loại hoa) chú 1080 biến rải lên mặt gương. Lại ở trước gương, chính quán mặt gương, tụng Chú cũng 1080 biến. Lại dùng đầu thơm (đem Tô Ma Noa Hương thấm trong đầu

mè) xoa bôi ngón cái của bàn tay, tụng Chú 108 biến tức ở mặt trẻ thơ, trong gương, bên trong móng ngón tay đều được thấy tượng của Phật Bồ Tát. Lại tụng Chú chú vào hoa 108 biến rồi rải tán cúng dường Tượng Phật Bồ Tát thời trong mọi việc trong tâm, không có gì không quyết đoán xong

Nếu có bệnh Quý, dùng Chú chú vào cổ tranh (được cổ tranh thom là tốt nhất, chẳng được thì cổ tranh trắng cũng được) rồi phẩy quét người bệnh, liền được trừ khỏi.

Nếu có con nít bị Quỷ ám. Dùng chỉ Ngũ Sắc nên nhờ Đồng Nữ xe thành sợi dây, cứ một lần Chú thì một lần kết gút, đủ 21 gút dùng buộc trên cổ đứa bé ấy. Dùng hạt cải, chú đủ bảy biến rồi rải lên mặt đứa trẻ, tức liền trừ khỏi.

Tiếp lại có Pháp. Ở trước người bệnh, dùng mực vẽ hình người bệnh ấy, chú vào cảnh Dương Liễu rồi đánh vào hình vẽ ấy thì cũng được trừ khỏi bệnh.

Lại có một Pháp. Nếu có người bị Quỷ ám, thân ở xứ xa, nên chú vào cảnh Dương Liễu đầy đủ bảy biến rồi đi đến cầm đánh, tức cũng trừ khỏi bệnh.

Lại có một Pháp. Nếu đi trên đường, tụng niệm Chú này thì không có nhóm giặc cướp, trộm cắp, thú ác nào gây sợ hãi được.

Lại có một Pháp. Thường trì Chú này, giả sử có tranh tụng thì không có gì không được thắng.

Nếu muốn vượt qua sông nhỏ, sông lớn, biển lớn. Tụng Chú rồi vượt qua thì không có loài thú ác nào trong nước gây ra nạn được.

Lại có một Pháp. Nếu bị cột trời, cấm nhốt, gông cùm, cấm đoán thân ấy. Tụng Chú này liền được giải thoát.

Lại có một Pháp. Nếu các quốc thổ bị nguồn nước khô cạn chẳng điều hòa, dịch độc lưu hành. Nên lấy bơ hòa với Hồ Ma (mè), gạo tẻ. Dùng ba ngón tay lấy một nhúm, chú vào một biển rồi ném trong lửa thiêu đốt. Hoặc trải qua bảy ngày bảy đêm, sáu thời như vậy liên tục chẳng dứt thì tất cả tai dịch không có gì không bị tiêu diệt

Lại có một Pháp. Đem bơ hòa với lúa gạo, chú vào 108 biến rồi thiêu đốt trong lửa ắt tùy tâm ước nguyện, không có gì không thành sự thật, tài bảo tăng nhiều, đầy đủ tâm cầu.

Nếu có người muốn khiến cho kẻ khác kính nhớ. Xung tên gọi của người ấy, một lần Chú thì một lần xung tên, đủ 108 biến tức liền được kính nhớ.

Lại có một Pháp. Ở trên cồn cát bên sông đầm. Dùng Ấn có hình tượng cái tháp ấn lên cát làm hình tượng Tháp. Tụng Chú một biến thì ấn thành một cái tháp, như vậy đủ 60 vạn lần. Liền được nhìn thấy tượng của Quán Thế Âm Bồ Tát, hoặc thấy Đa La Bồ Tát, Kim Cương Chủ Bồ Tát. Tùy Tâm nguyện ấy đều được mãn túc. Hoặc trao cho Thuốc Tiên, hoặc thấy trao cho thọ ký của Bồ Tát

Lại có một Pháp. Nhiều quanh bên phải Tượng cây Bồ Đề, tụng Chú đủ ngàn vạn biến liền thấy Bồ Tát vì người đó nói Pháp. Muốn tùy theo Bồ Tát liền được làm tùy tùng.

Lại có một Pháp. Nếu lúc khát thực thời thường trì Chú này sẽ chẳng bị nhóm loại người ác, chó ác xâm hại

Lại có một Pháp. Nếu ở trước Tháp, hoặc trước Tượng Phật, hoặc trước Tháp Xá Lợi tụng trì Chú này 30 vạn biến. Lại vào ngày 15 của kỳ Bạch Nguyệt làm cúng dường lớn, một ngày một đêm chẳng ăn chỉ niệm tụng Chú cho đến được thấy Kim Cương Thủ Bồ Tát thì vị Bồ Tát ấy liền đem người đó đến ở nơi cung của mình.

Lại có một Pháp. Nếu ở trước tháp Chuyển Luân Vương, hoặc ở trước tháp nơi Đức Phật sinh ra, hoặc ở trước tháp của thềm báu mà Đức Phật đi từ Trời Đạo Lợi xuống, hoặc trước tháp Xá Lợi. Ở trước các tháp của nhóm như vậy, tụng Chú nhiều quanh bên phải liền thấy Bồ Tát **A Bát La Thị Đa** (Apārajita: Vô Năng Thắng) với Bồ

Tát **Ha Lợi Đề** (Hārtye: Quỷ Tử Mẫu) thì tùy theo ước nguyện thấy đều mãn túc. Nếu cần Thuốc Tiên liền được trao cho, lại vì người ấy nói Pháp hiển bày Bồ Tát Đạo.

Nếu có người tụng Đà La Ni này cho đến chưa ngồi Đạo Trường thì tất cả Bồ Tát thường làm bạn tốt.

Lại Pháp **Chuẩn Đề Đại Đà La Ni Đại Minh Chú** này là điều mà tất cả chư Phật đời quá khứ đã nói, tất cả chư Phật đời hiện tại đang nói, tất cả chư Phật đời vị lai sẽ nói. Nay Ta cũng nói như vậy, vì lợi ích cho tất cả chúng sinh cho nên được Vô Thượng Bồ Đề.

Nếu có chúng sinh kém phước, người không có chút căn lành, người không có căn khí. Nếu được nghe Pháp **Đại Chuẩn Đề Đà La Ni** này sẽ mau chóng chứng được **A Nậu Đa La Tam Miểu Tam Bồ Đề** (Anuttarā-samyaksambuddhi: Vô Thượng Chính Đẳng Chính Giác).

Nếu có người ghi nhớ, tụng niệm, thường chẳng lười bỏ **Phật Mẫu Tâm Đại Chuẩn Đề Đà La Ni** này thì vô lượng căn lành đều được thành tựu.

Đức Phật nói Pháp **Đại Chuẩn Đề Đà La Ni** này thời vô lượng chúng sinh xa bụi lìa dơ, được công đức Đại Minh Chú của Đại Chuẩn Đề Đà La Ni, được thấy chư Phật, Bồ Tát, các hàng Thánh chúng ở mười phương làm lễ rồi lui ra.

PHẬT NÓI KINH THẤT CÂU CHI PHẬT MẪU TÂM  
ĐẠI CHUẨN ĐỀ ĐÀ LA NI (Hết)

PHẬT NÓI KINH THẤT CÂU CHI PHẬT CHUẨN ĐỀ  
ĐẠI MINH ĐÀ LA NI  
(Lược bớt Chú Văn)

Đời Đường\_ Thiên Trúc Tam Tạng KIM CƯƠNG TRÍ dịch

Y theo bản Phạn của Kinh có 10 vạn Kệ Tụng. Nay Ta lược nói niệm tụng, Quán Hạnh, nói Pháp tướng chữ của Đà La Ni an bố ở thân (sau đó trong Quán Hạnh, an bày chữ tức dùng Pháp này)

\_ **Án** ( OM \_ ॐ ) tướng an trên đầu

Màu sắc trắng như trăng

Tỏa nơi vô lượng quang

Trừ diệt tất cả chướng

Liên đồng Phật Bồ Tát

Xoa trên đỉnh người ấy

\_ Chữ **Chiết** ( CA \_ 𑖀 ) an hai mắt

Màu sắc như Nhật Nguyệt

Chiếu soi các ngu ám

Hay phát Thâm Tuệ Minh (ánh sáng Tuệ thâm sâu)

\_ Chữ **Lệ** ( LE \_ 𑖂 ) an trên cổ

Màu như Lưu Ly cam

Hay hiển các sắc tướng

Dần đủ Trí Như Lai

\_ Chữ **Chủ** ( CU \_ 𑖄 ) tướng an tim

Màu sắc như trắng sáng

Giống như Tâm thanh tịnh

Mau đạt đường Bồ Đề

\_ Chử **Lệ** ( LE\_ ㄌㄝˋ ) an hai vai  
Màu vàng như vàng ròng  
Do quán sắc tướng ấy  
Hay mặc Giáp Tinh Tiến  
\_ Chử **Chuẩn** ( CUN\_ ㄑㄨㄢˇ ) tướng trong rôn  
Màu trắng vàng màu nhiệm  
Mau khiến lên Đạo Trường  
Được Bất Thoái Bồ Tát  
\_ Chử **Đề** ( DHE\_ ㄉㄝˊ ) an hai đùi  
Màu sắc như vàng lọt  
Mau chứng Đạo Bồ Đề  
Được ngồi Tòa Kim Cương  
\_ **Toa-Phộc** ( SVĀ\_ ㄊㄨㄚ\_ ㄆㄨֿㄝˋ ) hai bắp chân  
Dạng ấy làm màu đỏ  
Thường hay tướng chử ấy  
Mau được chuyển Pháp Luân  
\_ Chử **Ha** ( HĀ\_ ㄏㄚˊ ) hai bàn chân  
Màu sắc giống như trắng  
Hành Giả tác tướng đỏ  
Mau chóng đạt Viên Tịch

Như vậy **Bồ Tỳ** ( an bày chử ) tướng niệm xong  
Liên thành **Chuẩn Đề Thắng Pháp Môn**  
Cũng như **Bản Tôn Chân Thật Tướng**  
Hay diệt các tội, được cát tường  
Giống như tụ Kim Cương bền chắc  
Gọi là **Chuẩn Đề Thắng Thượng Pháp**  
Nếu thường tu hành y như thế  
Nên biết người ấy mau **Tất Địa** ( Siddhi: Thành Tựu )  
( An bày chử trên thân xong )

Lại dùng Tâm của mình tướng trong miệng của **Thất Câu Chi Phật Mẫu** tuôn ra  
văn tự của **Thất Câu Chi Đà La Ni**, mỗi một chữ phóng tỏa ánh sáng ngũ sắc nhập  
vào trong miệng của Hành Giả rồi an trong vành trắng ngay trái tim của mình, xoay  
chuyển theo bên phải đặt bày.

TÂM NGUYỆT PHẠN TỰ QUÁN MÔN



Đây tức là âm trực tiếp của chữ Phạn trong hình vẽ bên trên, quán chữ của Chân Ngôn chỉ dùng Phạn Thư, có thần lực lớn, chẳng phải là văn tự của phương này

Pháp an bày chữ của Đà La Ni, xong

Căn cứ vào **Nghi Quý Niệm Tụng** của Kinh **Chuẩn Đề Đại Minh** thì Chân Ngôn Thủ An trước sau có hơn 30 loại. Nay chẳng thể ghi đủ, chỉ chọn thuần một Quán Hạnh dùng làm **Tam Ma Địa Niệm Tụng**

### NGHĨA CỦA CHỮ

Chữ **Án** (𠃉) có nghĩa là Lưu Chú chẳng sinh diệt. Lại ở tất cả Pháp làm nghĩa Tội Thắng

Chữ **Chiết** (𠃊) có nghĩa là tất cả Pháp không có lưu chuyển (Vô Hành)

Chữ **Lệ** (𠃋) có nghĩa là tất cả Pháp không có tướng (Vô Tướng)

Chữ **Chủ** (𠃌) có nghĩa là tất cả Pháp không có khởi trụ (vô khởi trụ)

Chữ **Lệ** (𠃍) có nghĩa là tất cả Pháp không có bợn nhơ (vô cấu)

Chữ **Chuẩn** (𠃎) có nghĩa là tất cả Pháp không có Đẳng Giác (vô đẳng giác)

Chữ **Đề** (𠃏) có nghĩa là tất cả Pháp không có lấy, không có bỏ (Vô thủ xả)

Chữ **Sa-bà** (𠃐) có nghĩa là tất cả Pháp Bình Đẳng không có Ngôn Thuyết

Chữ **Ha** (𠃑) có nghĩa là tất cả Pháp Vô Nhân Tịch Tĩnh Vô Trụ Niết Bàn

Lại quán nghĩa của chữ này . không có cắt đứt không có dứt, vòng quanh rồi lại ban đầu. Do nghĩa tội thắng của lưu chú chẳng sinh diệt cho nên **Vô Hành**. Do nghĩa Vô Hành cho nên **Vô Tướng**. Do nghĩa Vô Tướng cho nên là **Vô Khởi Trụ**. Do nghĩa vô khởi trụ cho nên là **Vô Đẳng Giác**. Do nghĩa vô đẳng giác cho nên là **vô thủ xả**. Do nghĩa vô thủ xả cho nên là **Bình đẳng vô ngôn thuyết**. Do nghĩa bình đẳng vô ngôn thuyết cho nên **vô nhân tịch tịnh vô trụ niết bàn**. Do nghĩa Tịch Tĩnh Vô Trụ Niết Bàn cho nên **bất sinh diệt tội thắng**

Nghĩa màu nhiệm như vậy, tuy lập Văn Tự nhưng cũng không có tướng văn tự để được. Xét nghiệm Chân Ngôn Mật Giáo chẳng thông giải thoát mà đây lại nói các điều này. Chỉ lấy chân thật quán nghĩa của chữ cùng tâm tương ứng điều ấy, chẳng phải là ý thức phân biệt vậy

Chuẩn Đề Chân Ngôn Trì Tụng liền xem (khen rằng)

*Nhóm công đức Chuẩn Đề*

*Tâm vắng lặng thường tụng*

*Tất cả các nạn lớn*

*Không thể phạm đến người*

*Trên Trời với Nhân Gian*

*Thọ phước ngang bằng Phật  
Gặp ngọc Như Ý này  
Được sự không gì hơn .*

**Nam mô bảy Câu Chi Phật Mẫu Đại Chuẩn Đề Bồ Tát** (xưng ba lần)

**Án, lăm**

(Tịnh Pháp Giới Chân Ngôn này, tụng 21 biến hoặc 108 biến)

ॐ ऽ

OM RAM

**Án, xỉ-lâm**

(Hộ Thân Chân Ngôn này, tụng 21 biến hoặc 108 biến))

ॐ ॐ

OM ŚRHYIM

**Án , ma nê bát nột-minh, hồng**

(Lục Tự Đại Minh Chân Ngôn này, cần yếu tụng đủ 108 biến)

ॐ म(मपञ्च ह्रं

OM\_ MANI PADME HŪM

**Nam mô táp đa nam, tam miểu tam bồ đà, câu chi nam**

**Đát nễ-dã tha: Án, chiết lệ, chủ lệ, chuẩn đề, sa-bà ha. Bộ-lâm**

(Chuẩn Đề Chân Ngôn này cùng với Đại Luân Nhất Tự Chú đồng tụng, cần yếu đủ 108 biến, hoặc 500 biến, hoặc 1000 biến. Trì xong, chí tâm hồi hướng rằng)

ॐ म म नं म म्बु म्बु व व ॐ ॐ

ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ

NAMO SAPTĀNĀM SAMYAKSAMBUDDHA KOTINĀM

TADYATHĀ: OM CALE CULE CUNDHE SVĀHĀ \_ BHRŪM

*Nay con trì tụng Đại Chuẩn Đề*

*Liên Phát Bồ Đề, nguyện rộng lớn*

*Nguyện Định Tuệ con mau tròn sáng (viên minh)*

*Nguyện Công Đức con đều thành tựu*

*Nguyện Thắng Phước con trang nghiêm khắp*

*Nguyện cùng chúng sinh thành Phật Đạo*

*Xưa con tạo bao nhiêu nghiệp ác*

*Đều do vô thủy Tham Sân Si*

*Từ Thân Khẩu Ý phát sinh ra*

*Nay, tất cả con xin Sám Hối*

*Nguyện con lúc lâm chung sắp chết*

*Trừ hết tất cả các Chương Ngại*

*Mặt nhìn thấy Phật A Di Đà*

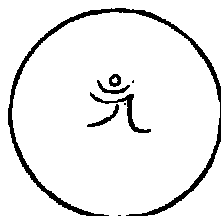
*Liên được sinh về cõi An Lạc*

(Nếu muốn thành tựu Pháp của đời với các việc lành thì tùy ý xưng nói )

Nghi Quỹ Trì Tụng (y theo Hiển Mật Tâm Yếu, từ Chú của nhóm Tịnh Pháp Giới, Hộ Thân... ban đầu đều là thứ tự trì tụng Chuẩn Đề)

## TỊNH PHÁP GIỚI QUÁN MÔN

### 門 觀 界 法 淨



Chín chữ Thánh Phạn lúc trước an trong vành trăng ở trái tim. Liên tác **Tam Ma Địa Du Già Quán Hạnh** chỉ sợ người sơ cơ khó làm được. Nay chỉ dùng chữ **Lãm** của Tịnh Pháp Giới mà tác quán, một lòng trì tụng, tự nhiên được vào **Tịnh Pháp Giới Tam Muội**, một nhiều không ngại vậy.

Người hành Chân Ngôn y theo Pháp trì tụng, trước tiên nên **Kim Cương Chính Tọa** (đem ống chân phải đè trên ống chân trái, hoặc tùy ý ngồi cũng được). Tiếp kết **Đại Tam Muội Ấn**: (Hai tay ngửa lòng bàn tay giương duỗi, tay phải đè tay trái, hai ngón cái cùng dính móng ngón, nới ra ngay dưới vành rốn, lắng định thân tâm, sau đó đưa lên trên đỉnh đầu bung Ấn. Ấn này hay diệt tất cả vọng niệm cuồng loạn, suy tư tạp nhiễm)

Lắng định thân tâm rồi mới nhập vào **Tịnh Pháp Giới Tam Muội**. Ấy là tướng trên đỉnh đầu của thân mình có chữ **Lãm** ( 𣎵 \_ RAM) của Phạn Thư. Khấp chữ này có ánh sáng giống như viên ngọc sáng (minh châu), như trăng đầy.

Tướng chữ này xong, lại dùng tay trái kết **Kim Cương Quyền Ấn** (đem ngón cái đặt ở lóng thứ nhất dưới gốc ngón vô danh, bốn ngón còn lại nắm ngón cái tác quyền. Ấn này hay trừ Chướng Nhiễm trong ngoài, thành tựu tất cả Công Đức). Tay phải cầm tràng hạt, miệng tụng **Tịnh Pháp Giới Chân Ngôn** 21 biến.

**Tịnh Pháp Giới Chân Ngôn** (trong các Chân Ngôn chỉ tụng Chú chính, chẳng tụng văn còn lại)

**Án, lãm**

𣎵 𣎵

OM RAM

( 𣎵 𣎵 Đây là chữ **Án Lãm** của Phạn Thư)

Chữ **Lãm** ( 𣎵 \_ RAM) của **Tịnh Pháp Giới Chân Ngôn** này. Hoặc tướng hoặc tụng hay khiến cho ba Nghiệp thanh tịnh, tất cả tội chướng thấy được tiêu trừ hết, lại hay thành biện tất cả Thắng Sự, tùy nơi cư ngụ thấy được thanh tịnh, quần áo chẳng sạch liền thành áo sạch, thân chẳng tắm gội sẽ thành tắm gội.

Nếu dùng nước rửa sạch thì chẳng gọi là Chân Tịnh. Nếu dùng Chữ **Lãm** ( 𣎵 \_ RAM) của Pháp Giới Tâm này để tịnh tức gọi là **Tất Cánh Thanh Tịnh Bình** như một hạt Linh Đan điểm sắt thành vàng. Chân Ngôn **một chữ** biến nhiễm thành tịnh

Kệ rằng:

*Chữ LA sắc trắng tinh*

*Dùng chấm Không nghiêm sức [bên trên chữ LA ( 𣎵 ) của Phạn Thư an thêm điểm không liền thành chữ Lãm ( 𣎵 ) vậy]*

*Như Minh Châu trên tóc*

*Đặt nó ở trên đỉnh*

*Chân Ngôn đồng Pháp Giới  
Trừ vô lượng các tội  
Tất cả nơi xúc uế  
Thường trì **Tự Môn** này.*

[Nếu thật sự chẳng đủ duyên bên ngoài (ngoại duyên), không có nước tắm rửa, thiếu áo mới sạch thì chỉ dùng chữ **Lâm** (𑖅 - RAM) này để tịnh. Nếu đủ Ngoại Duyên thời trước tiên dùng nước xong, mặc áo mới sạch rồi dùng chữ 𑖅 để tịnh, tức trong ngoài đều thanh tịnh vậy].

Tiếp tụng **Hộ Thân Chân Ngôn** 21 biến  
**Hộ Thân Chân Ngôn**  
**Án , xi-lâm**

𑖅 𑖅

OM ŚRHYIM

(𑖅 𑖅) Đây là chữ **Án Xi-lâm** của Phạm Thư)

Chú này hay diệt năm Nghịch, mười ác, tất cả tội nghiệp. Hay trừ tất cả mọi thứ bệnh khổ, tai chướng, mộng ác, Tà My, Quỷ Thần, các việc chẳng lành mà hay thành biện tất cả Thắng Sự khiến cho tất cả ước nguyện đều được viên mãn.

Chú này là Tâm của chư Phật. Nếu người chuyên tụng một biến sẽ hay thủ hộ thân của mình, tất cả Quỷ Thần, Thiên Ma chẳng dám đến gần. Tụng hai biến, hay thủ hộ cho Đồng Bạn. Tụng ba biến, hay thủ hộ cho người trong một nhà. Tụng bốn biến hay thủ hộ cho người trong một cái thành cho đến tụng bảy biến, hay thủ hộ cho người ở bốn thiên hạ.

(Hai Chú bên trên đều trì 108 biến cũng được)

Tiếp tụng **Lục Tự Đại Minh Chân Ngôn** 108 biến  
**Lục Tự Đại Minh Chân Ngôn**  
**Án, ma nê bát nột-minh, hồng**  
**𑖅 म(म)पद्मे ह्र**

OM MANI PADME HŪM

(𑖅 म(म)पद्मे ह्र) Đây là sáu chữ của Phạm Thư)

Nếu tụng Chú này, tùy theo nơi cư ngụ, có vô lượng chư Phật, Bồ Tát, tám Bộ Trời Rồng tập hội. Lại đủ vô lượng Tam Muội Pháp Môn, giọng tộc bảy đời của người trì tụng đều được giải thoát, các loài trùng trong bụng sẽ được địa vị của Bồ Tát. Người đó, ngày ngày được đủ sáu Ba La Mật, viên mãn Công Đức, được vô lượng biện tài, gom tụ thanh tịnh. Hơi phát ra trong miệng chạm vào thân người khác thì người nương nhờ sự tiếp chạm ấy, lìa các Sân Độc, sẽ được địa vị của Bồ Tát. Giả sử nếu người của bốn Thiên Hạ đều được địa vị của Bồ Tát **Thất Địa** thời hết thầy Công Đức của các Bồ Tát ấy và nhóm Công Đức tụng một biến Lục Tự Chú không có khác

Chú này là Bản Tâm vi diệu của Quán Thế Âm Bồ Tát. Nếu người viết chép Lục Tự Đại Minh này ắt đồng với nhóm Công Đức đạt được khi viết chép tám vạn bốn ngàn Pháp Tạng không có khác. Nếu dùng vàng, báu làm tượng Như Lai nhiều như bụi nhỏ cũng chẳng như Công Đức viết chép một chữ trong sáu chữ này.



Nếu người được Lục Tự Đại Minh này thì người đó chẳng thể nhiễm dính tham sân si. Nếu đeo giữ Chú này tại thân cũng chẳng bị nhiễm dính bệnh Tham Sân Si. Tất cả Hữu Tình được tiếp chạm với tay, thân của người đeo giữ Chú này; hoặc được người đó nhìn thấy thời mau được địa vị của Bồ Tát, vĩnh viễn không thọ nhận nỗi khổ của nhóm Sinh Lão Bệnh Tử.

Nói Lục Tự Đại Minh này xong thì có 77 câu chi Phật một thời hiện trước mặt, đồng thanh nói Chú Chuân Đề. Tức biết Lục Tự Đại Minh này cùng với Chuân Đề Chân Ngôn là thứ tự cùng tu vậy.

Sau đó kết **Chuân Đề Ấn để ngang trái tim**, dùng Chuân Đề Chân Ngôn và **Nhất Tự Đại Luân Chú** đồng tụng 108 biến rỗng bụng tán Thủ Ấn ấy ở trên đỉnh đầu

(Hoặc nếu chẳng thích **Đại Luân Chú** thời chỉ trì Chuân Đề Chân Ngôn cũng được. **Chuân Đề Ấn Pháp** Hai tay, ngón vô danh và ngón út cùng cài chéo nhau ở bên trong, dựng thẳng hai ngón giữa cùng trụ nhau, co hai ngón trở phụ lông thứ nhất của ngón giữa, hai ngón cái vịn lông giữa của ngón vô danh phải. Nếu có Triệu Thịnh thời đưa hai ngón cái qua lại.

Lúc chính kết Ấn tụng Chú mà muốn ghi số thì ghi trên ngón tay ở ngay thân phần của mình; hoặc ghi trên cánh tay của Chuân Đề Bồ Tát, hoặc quán ghi ở trên trái tim cũng được. Hoặc kết Ấn tụng được 1080 biến là tốt nhất, hoặc 108 biến, chỉ dùng tay trái tác **Kim Cương Quyền Ấn**, tay phải cầm tràng hạt rồi trì cũng được. Nếu bận rộn thì chỉ dùng Tán Trì)

**Thất Câu Chi Phật Mẫu Tâm Đại Chuân Đề Đà La Ni** (Phụ **Nhất Tự Đại Luân Chú** ở phía sau, đồng tụng)

**Nam mô táp đa nam, tam miểu tam bồ đà, câu chi nam**

**Đất nễ-dã tha: Ấn, chiết lệ, chủ lệ, chuân đề, sa-bà ha \_ Bộ-lâm**

ॐ ह्रीं ॐ ह्रीं ॐ ह्रीं ॐ ह्रीं ॐ ह्रीं ॐ ह्रीं

ॐ ह्रीं ॐ ह्रीं ॐ ह्रीं ॐ ह्रीं ॐ ह्रीं ॐ ह्रीं

NAMO SAPTĀNĀM SAMYAKSAMBUDDHA KOTINĀM

TADYATHĀ: OM CALE CULE CUNḌHE SVĀHĀ\_ BHRŪM

(**ॐ ह्रीं ॐ ह्रीं ॐ ह्रीं ॐ ह्रीं ॐ ह्रीं ॐ ह्रीं** \_ ॐ Đây là hai chú Chuân Đề của Phạm Thu)

Đức Phật dạy rằng: “Chú này hay diệt năm Nghịch, mười Ác, tất cả Tội Chương, thành tựu Công Đức của tất cả Pháp Trắng (Bạch Pháp). Người trì Chú này chẳng kẻ Tại Gia, Xuất Gia, uống rượu ăn thịt, có vợ con, chẳng kén chợ Tịnh Uế, chỉ chí tâm trì tụng hay khiến cho chúng sinh đoan mệnh tăng thọ vô lượng, bệnh tật Ca Ma La còn được trừ khỏi huồng chi là bệnh khác, nếu chẳng tiêu diệt ắt không có chuyện đó”

Nếu tụng đủ 49 ngày thời Chuân Đề Bồ Tát khiến hai vị Thánh Giả thường tùy theo người ấy. Hết thấy việc thiện ác mà tâm đã nghĩ đến đều ở bên tai, mỗi mỗi báo đầy đủ.

Nếu người không có Phước, không có Tướng, cầu quan chẳng toại ý, bị sự nghèo khổ áp bức, thường tụng Chú này ắt hay khiến cho đời hiện tại được Phước của Luân Vương, mong cầu quan vị ắt được xứng ý.

(Trong **Thiền Tông Truyền Đăng Lục** dẫn lời của người xưa là: **Câu Chi** chỉ niệm ba Hạnh Chú, tức được gọi là vượt hơn tất cả con người vậy)

Nếu cầu Trí Tuệ được Đại Trí Tuệ. Cầu nam nữ liền được nam nữ. Phạm có mong cầu thì không có gì không xứng ý giống như viên ngọc Như Ý, tất cả tùy theo tâm

Lại tụng Chú này hay khiến cho quốc vương, đại thần với các bốn chúng sinh khỏi tâm yêu kính, nhìn thấy liền vui vẻ.

Người tụng Chú này chẳng bị nước cuốn chìm, chẳng bị lửa thiêu đốt. Thuốc độc, oan gia, quân trận, giặc mạnh với Rồng thú ác các hàng Quý My đều chẳng thể gây hại.

Nếu muốn thỉnh hàng Phạm Vương, Đế Thích, bốn vị Thiên Vương, Diêm La Thiên Tử chỉ tụng Chú này, tùy thỉnh ắt đến không dám chần chừ, hết thấy việc sai khiến tùy theo tâm đều được

Chú này ở Nam Thiệm Bộ Châu có thể lực lớn, dời núi Tu Di, làm cạn khô nước biển lớn, chú vào cây khô héo khiến sinh hoa quả, huống chi lại hay y Pháp trì tụng, chẳng chuyển thân máu thịt này được Đại Thần Túc đi đến trời Đâu Suất.

Nếu cầu trường sinh với các thuốc Tiên. Chỉ y theo Pháp tụng Chú , tức được thấy Quán Thế Am Bồ Tát hoặc Kim Cương Thủ Bồ Tát trao cho thuốc màu nhiệm của Thần Tiên, tùy lấy ăn vào liền thành Tiên Đạo, được thọ mệnh lâu dài ngang bằng với mặt trời, mặt trăng, chứng địa vị của Bồ Tát.

Nếu y theo Pháp tụng đủ 100 vạn biến, liền được đi đến mười phương Tịnh Thổ, phụng sự chư Phật, nghe khắp Pháp màu nhiệm, được chứng Bồ Đề.

**Đại Luân Nhất Tự Chú** tức là **Bộ-lâm** (𑖀\_ BHRŪM) cũng có tên là **Mạt Pháp Trung Nhất Tự Tâm Chú**. Chú này ở thời Mạt Pháp, lúc Pháp muốn diệt thời có thể lực lớn hay ở Thế Gian làm lợi ích lớn, hay hộ giữ tất cả Pháp Tạng của Như Lai, hay giáng phục tất cả Chúng của tám Bộ, hay đập tan tất cả Chú ác của Thế Gian. Là Đỉnh của tất cả chư Phật. Là Tâm của Văn Thủ Bồ Tát hay làm cho tất cả chúng sinh không có sợ hãi, hay cho tất cả chúng sinh sự khoái lạc. Phạm có tu trì thì tùy ý được quả đồng với viên ngọc Như Ý hay mãn tất cả nguyện.

Nếu tụng Chú này, ở bốn phương diện, bên trong năm trăm trạm dịch, các Quỷ Thần ác tự chạy tan, các Tinh Diệu ác với các Thiên Ma chẳng dám đến gần.

Nếu trì tụng tất cả Chân Ngôn khác, sợ chẳng thành tựu. Liền dùng Chú này cùng với Chân Ngôn khác đồng tụng tại một chỗ sẽ quyết định thành tựu. Nếu chẳng thành tựu với không có hiện nghiệm thì nhóm Thần của Chú ấy sẽ bị bẻ đầu thành bảy phần. Nên biết Chú này hay trợ cho tất cả Chân Ngôn mau được thành tựu.

(Hoặc trì riêng Chú này cũng được)

Phần bên trên là thứ tự trì tụng chỉ đến Chú Chuẩn Đề. Nếu chẳng thể kết Ấn Chuẩn Đề thì dùng tay trái kết Kim Cương Quyền, tay phải cầm tràng hạt rồi tụng. Hoặc chẳng thể theo thứ tự trì tụng Chân Ngôn của nhóm: Phổ Cúng Đường, Tịnh Pháp Giới...lúc trước thời chỉ trì Chuẩn Đề Thần Chú cũng được. Hoặc kẻ độn căn chẳng thể thọ đủ Pháp Chuẩn Đề này thời chỉ trì từ chữ **Ān** trở xuống. Từ chữ **Ān** trở lên là ngôn từ Quy Kính, nhóm chữ **Ān** là Chú chính vậy.

Mỗi khi Trì Tụng xong, lại dùng tay phải tác **Kim Cương Quyền Ấn** miệng tụng Chân Ngôn chữ **Hōng** (HŪM) rồi ấn năm nơi. Trước tiên ấn trên trán. Tiếp ấn vai trái, vai phải. Tiếp ấn trên trái tim, tiếp ấn trên cổ họng. Ấn xong liền bung tán ở trên đỉnh đầu, hay trừ tất cả Ma Chướng, thành tựu tất cả Thắng Sự.

**Hồi Hương, Phát Nguyện** như trước; tùy ý xưng.

**Khóa nối tiếp** (Tục Khóa) **Tịnh Nghiệp** (tham cứu Kinh **Chuẩn Đề** ghi rằng: Tụng Chân Ngôn hồi hướng xong, tùy ý Kinh Hành, chuyển đọc Kinh Điện Đại Thừa như Kinh của nhóm Hoa Nghiêm, Đại Bát Nhã... cho nên nay có khóa nối tiếp)

## BÁT NHÃ BA LA MẬT ĐA TÂM KINH

(ND: Đồi Đường, Tam Tạng Pháp Sư HUYỀN TRANG dịch)



Mặt nhìn thấy Phật **A Di Đà**  
Liên được sinh về nước **An Lạc**

Con đã sinh về nước ấy xong  
Hiện tiền thành tựu Đại Nguyện này  
Tất cả viên mãn hết không dư  
Lợi lạc tất cả chúng sinh giới  
Chúng Hội Phật ấy đều thanh tịnh  
Con sinh ở hoa sen trắng thượng  
Nhìn thấy Như Lai **Vô Lượng Quang**  
Trước mặt cho con Bồ Đề Kỳ  
Nương nhờ Thọ Kỳ của Như Lai  
Hóa thân vô số trăm câu chi  
Trí Lực rộng lớn khắp mười phương  
Lợi khắp tất cả chúng sinh giới  
Cho đến Hư Không Thế Giới hết  
Như vậy tất cả không hết thời  
Con, Nguyện rốt ráo luôn không tận  
Chúng sinh với nghiệp phiền não hết  
Con, Hạnh thù thắng của Phổ Hiền  
Vô biên thắng Phước đều hồi hướng  
Nguyện khắp các chúng sinh chìm đắm  
Mau về cõi Phật Vô Lượng Quang

## KINH QUÁN VÔ LƯỢNG THỌ PHẬT Chương: THƯỢNG PHẨM THƯỢNG SINH

Đức Phật bảo **A Nan** với **Vi Đề Hy**: “Thượng Phẩm Thượng Sinh. Nếu có chúng sinh nguyện sinh về nước ấy, phát ba thứ Tâm, tức liền vĩnh sinh. Nhóm nào là ba? Một là: Tâm Chí Thành, hai là Tâm sâu rộng (Thâm Tâm), ba là Tâm Hồi Hướng Phát Nguyện. Người có đủ ba Tâm ắt sinh vào nước ấy.

Lại có ba loại chúng sinh sẽ được vãng sinh. Nhóm nào là ba? Một là: Tâm hiền lành chẳng giết chóc, đủ các Giới Hạnh. Hai là: Đọc tụng Kinh Điển Phương Đẳng của Đại Thừa. Ba là: Tu hành sáu Niệm, hồi hướng phát nguyện, nguyện sinh về nước ấy. Có đủ công đức này, từ một ngày cho đến bảy ngày liền được vãng sinh.

Lúc sinh vào nước ấy thời người này tinh tiến dũng mãnh cho nên Đức **A Di Đà Như Lai** cùng với **Quán Thế Âm, Đại Thế Chí**, vô số **Hóa Phật**, trăm ngàn Đại Chúng Tỳ Khưu Thanh Văn, vô lượng chư Thiên, cung điện bảy báu. Quán Thế Âm Bồ Tát cầm Đài Kim Cương cùng với Đại Thế Chí Bồ Tát đến trước mặt Hành Giả. Đức A Di Đà Phật phóng ánh sáng to lớn chiếu thân của Hành Giả, cùng các Bồ Tát trao vào bàn tay nghinh tiếp. Quán Thế Âm, Đại Thế Chí cùng với vô số Bồ Tát khen ngợi Hành Giả, khuyến tiến Tâm ấy. Hành Giả nhìn thấy xong, vui mừng hơn hờ, tự thấy thân của mình ngồi trên Đài Kim Cương, theo hầu phía sau Đức Phật, như khoảng búng ngón tay liền sinh về nước ấy.

Sinh vào nước ấy xong, thấy sắc thân của Đức Phật đầy đủ mọi tướng, thấy các Bồ Tát đầy đủ sắc tướng. Ánh sáng, rùng ráo diễn nói Diệu Pháp. Nghe xong liền ngộ **Vô Sinh Pháp Nhẫn**, trải qua phút chốc đi phụng sự chư Phật khắp mười phương cõi.

Ở trước mặt Đức Phật, thứ tự thọ ký rồi quay trở về nước của mình, được trăm ngàn Đà La Ni Môn. Đây gọi là **Thượng Phẩm Thượng Sinh**”

**Bạt Nhất Thiết Nghiệp Chướng Căn Bản Vãng Sinh Tịnh Thổ Thân Chú:**

**Năng mô a di đa bà dạ, đa tha già da dạ. Đa dạ dạ tha: A di lị đô bà tỳ, a di lị đá tát dam bà tỳ, a di lị đá tỳ ca lan đế, a di lị đá tỳ ca lan đá, già di nị già già na, chỉ đa ca lệ, sa bà ha** (Đa là tiếng có dấu sắc, đọc như Xuyết, lại như Đái tùy tiện đều được)

ॐ नमो अमिताभया तथगतया  
तद्यथाः अमृतोदभावे, अमृता सिद्धाम् भवे, अमृता  
विक्रान्ते, अमृता विक्रान्ता गामिने, गगाना किर्त्ति कारे,  
स्वाहा

NAMO AMITĀBHĀYA TATHĀGATĀYA  
TADYATHĀ: AMRTODBHAVE, AMṚTA SIDDHAM BHAVE, AMṚTA  
VIKRĀNTE, AMṚTA VIKRĀNTA GAMINE, GAGANA KĪRTTI KARE,  
SVĀHĀ

A Di Đà Phật, thân vàng sáng  
Tướng tốt, hào quang, chẳng gì hơn  
Lông trắng uốn xoay, trùm năm núi (núi Tu Di)  
Bốn biển lặn trong thua mắt xanh  
Vô số Hóa Phật trong ánh sáng  
Chúng Hóa Bồ Tát cũng như thế  
Bốn mươi tám Nguyên độ chúng sinh  
Chín Phẩm đều khiến lên bờ ấy (Bờ giải thoát)

**Nam mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới Đại Từ Đại Bi A Di Đà Phật**

**Nam mô A Di Đà Phật** (hoặc 1000 tiếng, hoặc 1500 tiếng, hoặc 10 niệm)

**Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát** (10 tiếng)

**Nam mô Đại Thế Chí Bồ Tát** (10 tiếng)

**Nam mô Thanh Tịnh Đại Hải Chúng Bồ Tát** (10 tiếng)

### HỒI HƯỚNG TÂY PHƯƠNG NGUYỆN VẤN

Cúi lạy **Tây Phương An Lạc Quốc**

**Tiếp Dẫn Chúng Sinh Đại Đạo Sư**

Nay con phát Nguyên, nguyện vãng sinh

Nguyện xin Từ Bi thương nhiếp thọ

Đệ Tử (họ tên là...) vì khắp bốn Ân, ba Cõi, Pháp Giới Chúng Sinh cầu nơi Nhất Thừa của chư Phật là Đạo Vô Thượng Bồ Đề cho nên chuyên tâm trì niệm Hồng Danh vạn đức của Phật A Di Đà, cầu sinh về Tịnh Thổ. Lại do nghiệp nặng Phước nhẹ, Chướng sâu Tuệ kém, Tâm Nhiễm dễ phát triển, Đức trong sạch khó thành. Nay niệm trước Phật, năm vóc ân cần, một lòng thành kính, cúi đầu Sám Hối

Con với chúng sinh từ nhiều kiếp đến nay, mê mờ Tâm vốn Tịnh, buông thả Tham Sân Si làm nhiễm uế ba Nghiệp. Nguyện xin tiêu diệt hết vô lượng vô biên tội cấu đã gây tạo, vô lượng vô biên oan trái đã kết buộc. Kể từ ngày hôm nay, lập Thế Nguyên thâm sâu. Xa lìa Pháp ác, thề chẳng tạo làm. Siêng tu Thánh Đạo, thề chẳng lùi rớt. Thề thành Chính Giác, thề độ chúng sinh.

Đức Phật A Di Đà dùng Nguyên Lực Từ Bi chứng biết cho con, xin thương xót con, xin gia bị cho con. Nguyện trong Thiên Quán, bờ mẹ của mộng mơ được thấy thân màu vàng ròng của Đức Phật A Di Đà, được đến cõi Bảo Nghiêm của Đức Phật A Di Đà, được nương nhờ ánh sáng Cam Lộ Quán Đỉnh của Đức Phật A Di Đà chiếu rọi trên thân, dùng tay xoa đầu của con, lấy áo che Thê của con khiến cho con từ trừ Túc

Chương (nghịch chương của đời trước), tăng trưởng căn lành, không còn bệnh tật phiền não, phá ngay Vô Minh, đột nhiên khai ngộ Diệu Tâm Viên Giác, Chân Cảnh **Tịch Quang** thường được hiện tiền. Đến lúc mệnh chung sắp chết, biết được thời đến. Thân không có tất cả bệnh khổ ách nạn, tâm không có tất cả tham luyến mê hoặc, các căn an vui, Chính Niệm rõ ràng, an lành buông bỏ Báo như vào Thiên Định. Đức Phật A Di Đà cùng với Quán Âm, Thế Chí, các Chúng Hiền Thánh phóng ánh sáng tiếp dẫn, rũ tay nâng đỡ. Lầu gác, phượng, phan, mùi thơm lạ, nhạc Trời, Thánh Cảnh của phương Tây được chiêu vời đến trước mắt khiến cho các chúng sinh nhìn thấy, nghe thấy, vui vẻ cảm thán, phát tâm Bồ Đề

Con ở lúc đó, ngồi trên Đài Kim Cương theo hầu phía sau Đức Phật, như khoảng búng ngón tay, sinh ở bên trong hoa sen thù thắng trong ao bảy báu của nước Cực Lạc. Hoa nở thấy Phật, thấy các Bồ Tát, nghe Pháp Âm màu nhiệm, được Vô Sinh Nhẫn. Trong phút chốc, phụng sự chư Phật, gần gũi nương nhờ Thọ Ký. Được Thọ Ký xong thì ba Thân bốn Trí, năm Mắt sáu Thông, vô lượng trăm ngàn Đà La Ni Môn, tất cả Công Đức thấy đều thành tựu. Sau đó chẳng ở chốn An Dưỡng, quay về vào cõi Ta Bà, phân thân vô số khắp mười phương cõi. Dùng Thần Lực tự tại chẳng thể luận bàn, mọi loại phương tiện độ thoát chúng sinh, đều khiến lìa nhiễm, trở lại được Tâm trong sạch (Tịnh Tâm). Đồng sinh về phương Tây, vào Địa Bất Thoái

Đại Nguyện như vậy: *Thế Giới không tận, chúng sinh không tận, Nghiệp với phiền não tất cả không tận thì Nguyện của con cũng không tận. Nay nguyện lễ Phật phát Nguyện, tu trì Công Đức hồi thí cho Hữu Tình, báo đáp bốn Ân, đều trợ giúp cho ba cõi, chúng sinh trong Pháp Giới, đồng viên mãn Chúng Trí*

Tự Quy Y Phật, xin Nguyện chúng sinh, Thế giải Đạo lớn, phát tâm Vô Thượng  
Tự Quy Y Pháp, xin nguyện chúng sinh, vào sâu Kinh Tạng, Trí Tuệ như biển  
Tự Quy Y Tăng, xin nguyện chúng sinh, thống lý Đại Chúng, tất cả không ngại.

Kính lễ (Hòa nam: Vandana) chúng Thánh xong.

(Phân trên đều y theo **Liên Trì Đại Sư** tiết định tại gia yếu lược)

(Lại Kinh **Kim Cương Bát Nhã**, Phẩm **Phổ Hiền Hạnh Nguyện**, Kinh **A Di Đà** đều là Kinh Điển thiết yếu của Đại Thừa. Nếu người có nhiều sức hơn thì nên trì toàn bộ)

## Pháp Môn MƯỜI NIỆM

Đời có mỗi một mỗi của sự bận rộn vội vàng, khoảng khắc không gián đoạn. Mỗi ngày vào buổi sáng sớm ắt nên tu mười niệm. Mười niệm là: Sáng sớm hướng mặt về phương Tây, đứng thẳng chấp tay, liền tiếng xung **A Di Đà Phật**, hết một hơi làm một niệm, như vậy mười hơi thì gọi là **mười niệm**. Chỉ tùy theo hơi dài ngắn, chẳng hạn số Phật nhiều ít, chỉ dài chỉ lâu tùy sự trọn một hơi làm độ. Tiếng niệm Phật ấy chẳng cao chẳng thấp, chẳng chậm chẳng gấp, điều hòa được chính giữa. Mười hơi như vậy liền lạc chẳng đứt đoạn, ý ngay tại đó khiến tâm chẳng loạn, chuyên tinh làm công, cho nên gọi là **mười niệm**. Rõ rệt mượn hơi cột buộc tâm, hết một đời này há chẳng có được một ngày tạm buông bỏ sao !?...

Mười Niệm, xong.

**Hồi Hương Phát Nguyện** rằng:

Đệ Tử (họ tên là ...) một lòng quy mệnh đỉnh lễ **Cực Lạc Thế Giới A Di Đà Phật**. Nguyện dùng Tịnh Quang chiếu rọi con, Từ Thệ nhiếp con. Nay con chính niệm xưng tên Như Lai vì Đạo Bồ Đề, cầu sinh Tịnh Thổ. Xưa kia Đức Phật đã thề: “*Nếu có chúng sinh muốn sinh vào nước của Ta thì chí tâm tin vui, xưng danh hiệu của Ta cho*

*đến mười niêm. Nếu chẳng sinh về cõi ấy thì Ta sẽ không nhận lấy Chính Giác”. Do nhân duyên niệm Phật này được vào trong biển Đại Thệ của Như Lai, nương nhờ Từ Lực của Phật, mọi tội tiêu diệt, tăng trưởng Tịnh nhân thanh tịnh. Nếu sắp mệnh chung tự biết thời đến, thân không có bệnh khổ, tâm chẳng tham luyến cũng chẳng điên đảo như vào Thiên Định. Đức Phật với chúng Thánh, tay cầm Đai vàng, đến nghinh tiếp con, ở khoảng một niêm, sinh về nước Cực Lạc, hoa nở thấy Phật liền nghe Phật Thừa, mở ngay Phật Tuệ, rộng độ chúng sinh, mãn Bồ Đề Nguyên.*

CHUẨN ĐỀ TỊNH NGHIỆP  
\_QUYỀN THỨ NHẤT (Hết)\_

05/08/2008